

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2008/QĐ-UBND

*Biên Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định về quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích
phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29/4/2004;

Căn cứ Nghị Quyết số 29/2007/NQ-CP ngày 18/6/2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006-2010 tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 33/2003/QĐ.TTg ngày 04/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2001-2010;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-TTg ngày 13/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về khuyến khích đầu tư xây dựng mới, mở rộng cơ sở giết mổ, bảo quản chế biến gia súc, gia cầm và cơ sở chăn nuôi gia cầm tập trung, công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 3065/QĐ-BNN-NN ngày 07/11/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành quy định về điều kiện chăn nuôi, ấp trứng, vận chuyển, giết mổ, buôn bán gia cầm và sản phẩm gia cầm;

Căn cứ Thông tư số 42/2006/TT-BNN, ngày 01/6/2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc hướng dẫn một số điều tại Quyết định số 394/QĐ-TTg ngày 13/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ về khuyến khích đầu tư xây dựng mới, mở rộng cơ sở giết mổ, bảo quản chế biến gia súc, gia cầm và cơ sở chăn nuôi gia cầm tập trung, công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4806/QĐ.CT.UBND ngày 08/12/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc nghiên cứu quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2006 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 05/10/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch tổng thể nông nghiệp, nông thôn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Tờ trình số 2020/TTr-NNPTNT ngày 06/12/2007 về việc đề nghị ban hành quy định về quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ao Văn Thịnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2008/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với

a. Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b. Các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan trong việc quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi của tỉnh Đồng Nai nêu tại chương III của bản Quy định này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi: Là vùng hay khu vực được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy hoạch để phát triển chăn nuôi gắn với trồng trọt, tạo thành vùng sinh thái bền vững; không thuộc vùng quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu dân cư tập trung, khu đô thị, công sở, trường học, bệnh viện, chợ.

2. Vùng cấm chăn nuôi: Là vùng quy định không được chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Chương II ĐIỀU KIỆN QUY HOẠCH, XÂY DỰNG VÙNG KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI

Điều 3. Điều kiện để quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi

Vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi phải bảo đảm các điều kiện sau:

1. Phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng, quy hoạch GTVT...
2. Có vị trí phía dưới dòng chảy của nguồn nước phục vụ sinh hoạt của khu dân cư.
3. Cách xa các sông, suối, hồ, các trạm bơm cung cấp nước sinh hoạt cho dân cư tối thiểu là 500 mét tính từ ranh giới.
4. Cách xa ranh giới thành phố, thị xã, thị trấn, các khu đô thị, khu dân cư tập trung, khu công nghiệp, trường học, bệnh viện, công sở, chợ tối thiểu là 1.000 mét.
5. Cách xa trục đường quốc lộ tối thiểu là 1.000m; đường liên tỉnh lộ là 500m; đường giao thông liên huyện là 300m tính từ ranh giới.
6. Đảm bảo có đủ nguồn nước sạch phục vụ các hoạt động chăn nuôi, trồng trọt và con người sinh sống trong vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi.
7. Thành phần của đất phải không chứa các chất gây ảnh hưởng đến sức khỏe gia súc, gia cầm và người tiêu dùng các sản phẩm chăn nuôi, trồng trọt.
8. Có đủ diện tích đất để phát triển chăn nuôi theo định hướng lâu dài của các địa phương.
9. Trong ranh giới từ vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi đến các địa điểm nêu tại khoản 3, 4, 5 điều này chỉ được trồng cây. Cấm xây dựng nhà ở, nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, và các công trình công cộng khác trong vùng ranh giới nêu trên, nhằm tránh tình trạng các cơ sở chăn nuôi xây dựng trước, các hộ dân đến xây dựng nhà ở, sau đó lại khiếu nại vì ô nhiễm môi trường.
10. Phải đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ Môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác.

Điều 4. Vùng cấm chăn nuôi

Cấm chăn nuôi gia súc, gia cầm trong nội thành, nội thị (thị xã và thị trấn), khu đô thị mới, khu dân cư tập trung, các khu, cụm công nghiệp, các khu vực nằm trong ranh giới trường học, bệnh viện và các công trình công cộng khác được quy định tại Điều 3 của bản Quy định này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

1. Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan thẩm định các dự án quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi của các huyện, thị xã, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành, liên quan triển khai thực hiện quy hoạch, xây dựng vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; kiểm tra, đôn đốc các địa phương, các tổ chức, cá nhân thực hiện theo Quy định này.

Điều 6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành liên quan thẩm định chính sách hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở chăn nuôi di dời tới vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 7. Sở Kế hoạch - Đầu tư

Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định các dự án quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi của các huyện, thị xã, đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển chung của tỉnh.

Điều 8. Sở Tài nguyên Môi trường

Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định các dự án quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi của các huyện, thị xã và thẩm định các đề án về bảo vệ môi trường, xử lý mùi, nước thải, chất thải phù hợp với quy mô chăn nuôi trong vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi, đảm bảo chăn nuôi không gây ô nhiễm môi trường; phối hợp các địa phương xác định ranh giới vùng cấm chăn nuôi, ranh giới vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; ranh giới vùng nội ô thị xã, thị trấn, khu dân cư tập trung, khu công nghiệp và các công trình công cộng, sông, suối, hồ, đập, trạm bơm cấp nước sinh hoạt cho khu dân cư.

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Căn cứ vào quy hoạch tổng thể của địa phương và quy hoạch ngành nông nghiệp để xây dựng dự án quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi trình duyệt theo quy định.

2. Xác định ranh giới vùng cấm chăn nuôi, ranh giới vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; ranh giới vùng nội ô thị xã, thị trấn, khu dân cư tập trung, khu công nghiệp và các công trình công cộng, sông, suối, hồ, đập, trạm cung cấp nước sinh hoạt cho dân cư.

3. Xác định cơ cấu đàn gia súc, gia cầm, cân đối tỷ lệ diện tích đất chăn nuôi và trồng trọt trong vùng đã quy hoạch đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

4. Quy hoạch cơ sở hạ tầng như đường giao thông, điện, nguồn cấp thoát nước,... trong vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi.

5. Công bố công khai quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi tại UBND cấp xã, nơi có quy hoạch vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi; xây dựng kế hoạch tuyên truyền cho người chăn nuôi hiểu và đồng thuận chấp hành quy hoạch.

Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thuộc vùng quy hoạch khuyến khích phát triển chăn nuôi.

2. Kiểm tra, không xây dựng các công trình ngoài mục đích cho phát triển chăn nuôi và trồng trọt ở các vùng đã được quy hoạch phát triển chăn nuôi.

Điều 11. Chủ cơ sở chăn nuôi

1. Xây dựng cơ sở chăn nuôi phải theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các cơ sở chăn nuôi trong vùng quy hoạch phải bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y, môi trường, an toàn dịch bệnh,... theo quy định hiện hành.

3. Phải đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước nơi có vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi về địa điểm chăn nuôi, chủng loại, số lượng, cơ cấu đàn, nguồn gốc đàn vật nuôi và các cam kết trong phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường và các quy định có liên quan khác.

Điều 12. Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch - Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ao Văn Thịnh